

Số: 1147 /HD-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2016

**HƯỚNG DẪN
NHIỆM VỤ NCKH CỦA GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KTQD**

Kính gửi: Các giảng viên trong toàn trường

Căn cứ vào thông tư 47/2014/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2014 quy định chế độ làm việc đối với giảng viên và các văn bản có liên quan; căn cứ vào nội dung thảo luận và kết luận trong cuộc họp giữa Nhà trường và đại diện lãnh đạo các khoa/viện, các trường Bộ môn ngày 04/8/2016 và 16/8/2016 về nhiệm vụ khoa học của giảng viên, Nhà trường thông báo các nội dung cụ thể qui định về nhiệm vụ NCKH của giảng viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân như sau:

1. **Thời gian áp dụng định mức NCKH của giảng viên bắt đầu** từ năm học 2015 – 2016, định mức nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Giảng viên toàn trường được xác định theo thông tư số: 47/2014/TT-BGDĐT. Theo Thông tư này, giảng viên trường đại học Kinh tế Quốc dân cần thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo **586 giờ** NCKH/năm.

2. **Nhiệm vụ NCKH của giảng viên bao gồm các hoạt động sau:**

- Tất cả các hoạt động NCKH đã được qui định trong qui chế chi tiêu nội bộ của trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành theo quyết định số 819/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 10/5/2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Quốc;

- Các hoạt động NCKH phục vụ đào tạo như: (1) Viết đề án Chương trình đào tạo; (2) Chủ trì/tham gia viết giáo trình; (3) Bài trình bày tại hội thảo không có kỷ yếu khoa học; (4) Báo cáo chuyên đề trong buổi sinh hoạt bộ môn; (5) Soạn tài liệu hướng dẫn học tập được Hội đồng Khoa/Viện thông qua và được sử dụng chung để phục vụ giảng dạy và học tập cho học viên, sinh viên; (6) Viết báo cáo và trình bày báo cáo trong các buổi tọa đàm theo giấy mời đặt hàng của nhà trường, của các bộ ngành và địa phương; (7) Các công trình NCKH/vận động viên dự thi cấp tỉnh/thành phố và trung ương (định mức cho các hoạt động này được qui định chi tiết ở mục các hoạt động NCKH phục vụ đào tạo trong phụ lục đính kèm);

- Các hoạt động tham gia quản lý chương trình NCKH cấp nhà nước như ban chủ nhiệm chương trình, thư ký chương trình.

3. **Cách tính giờ NCKH hàng năm:**

- Đối với các công trình/nhiệm vụ NCKH cấp nhà nước, số giờ được chia đều cho 3 năm; số giờ dành cho các công trình NCKH cấp bộ và cấp cơ sở được chia đều

cho 2 năm (năm đầu tiên được tính ngay thời điểm ký hợp đồng và năm cuối cùng được tính tại thời điểm đã hoàn thành việc nghiệm thu chính thức. Đề tài quá hạn không được tính số giờ NCKH cho năm cuối cùng);

- Đối với các hoạt động NCKH phục vụ đào tạo như giáo trình, đề án/chương trình môn học (có quyết định giao nhiệm vụ và hội đồng đánh giá nghiệm thu) và tài liệu giảng dạy, được tính tại thời điểm đã được HĐKH&ĐT Trường thông qua;

- Đối với các bài báo đăng trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa học được tính tại thời điểm phát hành hoặc thời điểm xác nhận đăng bài. Nếu bài công bố có nhiều tác giả, số giờ sẽ được chia đều cho số thành viên tham gia viết bài.

4. *Về bảo lưu và chuyển giờ NCKH vượt định mức*: Giờ NCKH vượt định mức được bảo lưu để chuyển cho năm kế tiếp. Để đảm bảo trách nhiệm của giảng viên trong NCKH theo đúng qui định, giảng viên chỉ được chuyển giờ NCKH vượt định mức từ năm trước sang năm sau tối đa 50% giờ định mức trong năm đó (tương đương $586/2=293$ giờ).


5. *Về bù giờ NCKH sang giờ giảng*: Việc bù giờ NCKH sang giờ giảng để đảm bảo định mức (không dùng để tính vượt giờ giảng), sẽ chỉ xem xét đối với các giảng viên tại các Bộ môn có giờ giảng bình quân trong năm thấp hơn giờ định mức trong năm học đó.

Trên đây là hướng dẫn triển khai nhiệm vụ NCKH của giảng viên trường đại học Kinh tế Quốc dân. **Hàng năm**, trưởng đơn vị và trưởng Bộ môn chịu trách nhiệm tổng hợp chính xác giờ NCKH của giảng viên thuộc đơn vị (theo file Exel kê khai giờ NCKH đính kèm) trên cơ sở các minh chứng liên quan và gửi bản kê khai (01 bản in có xác nhận của lãnh đạo bộ môn, lãnh đạo đơn vị và 01 file mềm) về Phòng Quản lý Khoa học cho *Phạm Lâm Hạnh Trang*, SĐT: 0943.380.958, email: trang.phamlam@gmail.com) **trước ngày 01 tháng 9**.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c)
- Như trên
- Công TTĐT
- Lưu: TH, QLKH

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Trần Thị Vân Hoa

Phụ lục

Định mức nhiệm vụ khoa học

(Ban hành kèm theo công văn số: ~~1147~~ ngày ~~11~~ tháng ~~8~~ năm 2016 của
Hiệu trưởng Trường đại học kinh tế Quốc dân)

STT	Nội dung hoạt động	Giờ NCKH hiện hành
1	Định mức giờ nghĩa vụ cho việc thực hiện NCKH đề tài các cấp	
	Chủ nhiệm 1 đề tài NCKH cấp cơ sở Tiếng Việt Trọng điểm/thường	60 0
	Thư ký đề tài cơ sở Trọng điểm/thường	100
	Thành viên tham gia đề tài NCKH cơ sở Tiếng Việt trọng điểm/thường	100
	Chủ nhiệm 1 đề tài NCKH cấp cơ sở Tiếng Anh	800
	Thành viên 1 đề tài NCKH cơ sở Tiếng Anh	120
	Chủ nhiệm 1 đề tài cấp bộ/tỉnh thành phố hoặc tương đương	1.200
	Thư ký 1 đề tài cấp bộ/tỉnh thành phố hoặc tương đương	600
	Tham gia 1 đề tài cấp bộ/tỉnh thành phố hoặc tương đương	300
	Chủ nhiệm 1 đề tài cấp Nhà nước/Nghị định thư	2000
	Thư ký 1 đề tài cấp Nhà nước/Nghị định thư	1.000
	Tham gia 1 đề tài cấp Nhà nước	400
	Chủ nhiệm 1 đề tài/dự án tư vấn (có hợp đồng qua trường)	600
	Tham gia đề tài / dự án tư vấn (có hợp đồng qua trường)	100/thành viên
2	Định mức giờ NCKH cho các hoạt động công bố công trình NCKH (thời điểm tính giờ là khi công trình được công bố)	
	Công bố 1 bài báo đăng trên tạp chí nằm trong danh mục của Hội đồng chức danh giáo sư (nhóm 1 điểm)	600
	Công bố 1 bài báo đăng trên tạp chí nằm trong danh mục của Hội đồng chức danh giáo sư (nhóm dưới 1 điểm)	400
	Công bố 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học ngoài danh mục của hội đồng	250
	1 bài trình bày/ đăng trong kỷ yếu hội thảo quốc gia (có giấy phép xuất bản)	350
	- 1 bài trình bày tại Hội thảo khoa học quốc tế (không có kỷ yếu khoa học và phải có minh chứng) - 1 bài đăng trong kỷ yếu hội thảo (không có giấy phép xuất bản) - 1 bài trình bày, bài viết khoa học theo đơn đặt hàng của	300

	Trường hoặc của cơ quan trung ương có giấy mời)	
	Bài trình bày tại buổi sinh hoạt khoa học bộ môn/ trình bày tại hội thảo quốc gia không có kỷ yếu	80
	1 bài trình bày/ đăng trong hội thảo quốc tế có (xuất bản kỷ yếu)	600
	Công bố 1 bài báo quốc tế trong ISI hoặc Scopus	1.500
	Công bố 1 bài báo quốc tế trên tạp chí ngoài ISI hoặc Scopus	750
	Chủ biên 01 sách tham khảo	350
	Thành viên tham gia viết 01 sách tham khảo	150
	Chủ biên 01 sách chuyên khảo	600
	Thành viên tham gia viết 01 sách chuyên khảo	200
3	Định mức giờ NCKH cho hoạt động hướng dẫn sinh viên NCKH (chỉ tính ở định mức cao nhất)	
	Hướng dẫn 1 đề tài sinh viên NCKH, vận động viên cấp trường	80
	Hướng dẫn 1 đề tài sinh viên NCKH được giải cấp khoa/ viện	100
	Hướng dẫn 1 đề tài sinh viên NCKH được giải cấp trường, vận động viên đạt giải cấp trường	200
	Hướng dẫn 1 đề tài sinh viên NCKH được giải cấp bộ, vận động viên đạt giải cấp bộ và các giải thưởng tương đương	500
	Đạt giải NCKH, huy chương và tương đương từ cấp Bộ, thành phố trở lên	500
4	Định mức giờ NCKH cho hoạt động viết đề xuất nghiên cứu	
	Viết 01 đề xuất đề tài cơ sở được đưa vào danh mục tuyển chọn của trường	25
	Viết 01 đề xuất đề tài cấp Bộ, tương đương cấp Bộ được đưa vào danh mục tuyển chọn	50
	Viết 01 đề xuất đề tài cấp Nhà nước, tương đương cấp Nhà nước	100
	Viết 01 thuyết minh đề tài cấp cơ sở	50
	Viết 01 thuyết minh đề tài cấp Bộ, tương đương cấp Bộ	100
	Viết 01 thuyết minh đề tài cấp Nhà nước, tương đương cấp Nhà nước	200
5	Các hoạt động NCKH phục vụ đào tạo	
	Thành viên tham gia viết đề án chương trình đào tạo chuyên ngành (Được HĐ KH&ĐT trường thông qua)	200
	Chủ biên Giáo trình xuất bản lần đầu	1.000
	Thành viên tham gia viết Giáo trình xuất bản lần đầu	300
	Chủ biên Giáo trình tái bản	200

	Thành viên viết Giáo trình tái bản	100
	Chủ biên viết tài liệu hướng dẫn học tập cho sinh viên đã được HĐ khoa xác nhận thông qua	150
	Thành viên tham gia viết tài liệu hướng dẫn học tập cho sinh viên đã được HĐ khoa xác nhận thông qua	80
6	Quản lý Chương trình đề tài cấp Nhà nước	
	Chủ nhiệm chương trình	500/năm
	Thư ký và thành viên Ban chủ nhiệm	300/năm